

Bản án số: 117/2017/HSST
Ngày: 27-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang;
2. Ông Nguyễn Hoàng Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Ngọc Đức – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/7/2017 tại trước chợ Phước Long, khu phố 2, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 06 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2017/QĐST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vương Quốc Đ (Tên gọi khác: T); Giới tính: Nam; Sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 851/7/11 đường P, tổ 12, Khu phố 2, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: bảo vệ; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Vương Thanh N, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1971; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0010810 ngày 13/12/2016 của Công an phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Vương Quốc Đ 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án: Bản án số 148/2011/HSST ngày 16/12/2011 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt Vương Quốc Đ 02 (Hai) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” - Chấp hành xong án phạt tù ngày 15/7/2013 và Bản án số 46/2014/HSST ngày 13/5/2014 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt Vương Quốc Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” - Chấp hành xong án phạt tù ngày 17/4/2016; Bị bắt tạm giam từ ngày 07/3/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Phạm Công Dương Quốc T, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Số 24/12 đường H, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1971;
Nơi cư trú: Số 851/7/11 đường P, khu phố H, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 07/3/2017, Vương Quốc Đ điều khiển xe máy, biển số 59C2 - 584.58 đi đến nhà số 118/8B đường Nguyễn Thị Thập, Khu phố 4A, phường Bình Thuận, Quận 7, Đ nhìn thấy anh Phạm Công Dương Quốc T đang ngồi trước cửa nhà sử dụng điện thoại di động hiệu OLLEH-VEGA màu xám, Đ liền cho xe ép sát anh T và dùng tay trái giật điện thoại của anh T rồi tăng ga tẩu thoát. Anh T tri hô và đuổi theo nhưng không kịp nên đã đến Công an phường Bình Thuận, Quận 7 trình báo.

Sau khi cướp giật điện thoại của anh T, Vương Quốc Đ chạy ra đường Nguyễn Thị Thập, khi đến trước hẻm 63 Nguyễn Thị Thập, Đ rút sim điện thoại ra vứt rồi về nhà ở cất giấu chiếc điện thoại. Qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã bắt được Đ cùng phương tiện và vật chứng của vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐGTTTHS ngày 27/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: “01 điện thoại di động hiệu OLLEH-VEGA, tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị là: 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).”

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu OLLEH-VEGA màu xám, số imei: 359678050707397. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho người bị hại là anh Phạm Công Dương Quốc T.

- 01 xe máy hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 59C2 - 584.58, số máy: JF58E0833624, số khung: RLHJF5800EY833598.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Phạm Công Dương Quốc T đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại OLLEH-VEGA và không có yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội về hành vi điều khiển xe gắn máy ép sát người bị hại và dùng tay giật lấy điện thoại của người bị hại; Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải.

Bản Cáo trạng số 122/CTr - VKS ngày 26/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Vương Quốc Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm c, d Khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Vương Quốc Đ tại phiên tòa hôm nay hoàn

toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định Vương Quốc Đ đã có hành vi điều khiển xe máy nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt điện thoại OLLEH-VEGA có trị giá 1.500.000 đồng của anh Phạm Công Dương Quốc T một cách trái pháp luật, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội cướp giật tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vương Quốc Đ về tội cướp giật tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d Khoản 2 Điều 136; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009) xử phạt bị cáo từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm tù. Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xét. Về xử lý vật chứng còn lại: 01 xe máy hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 59C2 - 584.58, số máy: JF58E0833624, số khung: RLHJF5800EY833598. Qua xác minh, xe do bà Nguyễn Thị D (mẹ ruột của Đ) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 07/3/2017, bà Diệu để xe ở nhà và có cầm sẵn chìa khóa nên Đ lấy xe sử dụng. Việc Đ sử dụng xe để đi cướp giật tài sản, bà D không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bà D.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo cơ hội cuối cùng với mức án nhẹ để bị cáo làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Bị cáo Vương Quốc Đ đã có hành vi vừa điều khiển xe gắn máy vừa ép sát dùng tay để giật lấy điện thoại của người bị hại là anh Phạm Công Dương Quốc T. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì trị giá 01 điện thoại di động hiệu OLLEH-VEGA là: 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” và phạm tội thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm và do bị cáo Đ đã tái phạm về tội cướp giật tài sản là tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại Khoản 2 Điều 49 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung 2009 và là tình tiết định khung hình phạt, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d Khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung 2009.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản chiếm đoạt đã thu hồi được trả lại cho chủ sở hữu. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung 2009.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Phạm Công Dương Quốc T đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại OLLEH-VEGA và không có yêu cầu bồi thường, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu OLLEH-VEGA màu xám, số imei: 359678050707397 cơ quan điều tra đã trả cho người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét;

- 01 xe máy hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 59C2 - 584.58, số máy: JF58E0833624, số khung: RLHJF5800EY833598. Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 13/3/2017 của Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị D, đứng tên đăng ký. Ngày 07/3/2017, bà Diệu để xe ở nhà và có cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa xe nên Đ lấy xe sử dụng. Việc Đ sử dụng xe để đi cướp giật tài sản, bà D không biết. Căn cứ Khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung 2009; điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự cần trả lại xe cho bà D.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vương Quốc Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Áp dụng Điểm c, d Khoản 2 Điều 136; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung 2009:

Xử phạt: Bị cáo Vương Quốc Đ 04 (Bốn) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009); Điều 76 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị D 01 (Một) xe gắn máy hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 59C2 - 584.58, số máy: JF58E0833624, số khung: RLHJF5800EY833598 (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 101 ngày 17/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và **Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:**

Bị cáo Vương Quốc Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7;
- Công an quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sô án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:
(Đã ký và đóng dấu)

Mai Trần Cảnh